TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 110 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28-12-2018.
V/v: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Quỳnh và ông Phan Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 691/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 98/2018/QĐST-DS ngày 12/12/2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1992.
Trú tại: 53A, đường 15, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đ.
- **Bị đơn:** Anh Lê Phi K, sinh năm 1988.
Trú tại: số 129, đường 12, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đ.
(Chị T có mặt, anh K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày:**

Chị và anh Lê Phi K tự nguyện yêu thương và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Đ vào năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Lê Vũ Vân A, sinh ngày 05/12/2012 và Lê Vũ Vân N, sinh ngày 31/8/2014.

Chị đã suy nghĩ kỹ và tại phiên tòa hôm nay, chị cương quyết ly hôn với anh K. Nguyên nhân chính là anh K thường xuyên nhậu nhẹt thường, cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, có những chuyện xảy ra vượt quá mức chịu đựng của chị nên chị không thể quay về chung sống với anh K được.Tình cảm

vợ chồng không còn nữa và đã ly thân với nhau. Vợ chồng không thể hòa giải được với nhau. Chị T đề nghị Tòa án giải quyết dứt điểm.

-Về con chung: Chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi các con chung vì hiện các con đang sống ổn định với chị, anh K không quan tâm đến con. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không thiếu nợ ai.

***** Bị đơn anh Lê Phi K vắng mặt tất cả các buổi làm việc nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm thời hạn giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của các đương sự. Về hướng giải quyết vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, giao cho chị T nuôi các con chung là là Lê Vũ Vân A, sinh ngày 05/12/2012 và Lê Vũ Vân N, sinh ngày 31/8/2014 vì các cháu hiện đang sống ổn định với chị T. Về cấp dưỡng nuôi con tại phiên tòa chị T không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy T khởi kiện về việc "Tranh chấp Ly hôn, nuôi con" đối với bị đơn là anh Lê Phi K có địa chỉ cư trú tại xã H, huyện T, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh K. Tại phiên tòa hôm nay anh K tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh K.

[2] Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh K là hợp pháp vì các đương sự đã tự nguyện kết hôn và có giấy chứng nhận kết hôn. Tòa án đã kêu gọi đoàn tụ nhưng chị T vẫn cương quyết ly hôn. Nguyên nhân là do anh K thường xuyên nhậu. Hiện tại chị T không còn tình cảm với anh K, vợ chồng đã sống ly thân. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh K đã xảy ra trầm trọng vì vợ chồng không còn tình cảm thương yêu dành cho nhau nữa, hạnh phúc vợ chồng không có, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn với anh Lê Phi K.

[3]Về con chung : Các đương sự có hai con chung là là Lê Vũ Vân A, sinh ngày 05/12/2012 và Lê Vũ Vân N, sinh ngày 31/8/2014. Cần giao hai cháu Anh và cháu Nhi cho chị T trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng. Tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

[4]Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, các đương sự không có tranh chấp về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[5]Về án phí: chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[6]Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm thời hạn giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của các đương sự. Về hướng giải quyết vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 19; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn với anh Lê Phi K.

2.Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc các con chung là Lê Vũ Vân A, sinh ngày 05/12/2012 và Lê Vũ Vân N, sinh ngày 31/8/2014. Tạm thời anh K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

- Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Lê Phi K.

- Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số: 000965 ngày 20/9/2018.

4. Chị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đ/s
- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Trung Hòa(Quyển số 01/2012).
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triều Châu